

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2020/HNGĐ-ST**
Ngày: 20-02-2020
V/v: “Xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Vân

Bà Vũ Thị Mùi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đường Hạc Vương Dung – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp “Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2019/QĐXX-ST ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Hương Lộ C, ấp Vĩnh H, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

-Bị đơn: Ông Nguyễn Anh H (NGUYEN H A), sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Cherry L Dr, J FL, USA.

(Bà Nguyễn Thị Huyền T, ông Nguyễn Anh H xin được vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 27/3/2019 và tại đơn xin xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Huyền T trình bày:

Bà và ông Nguyễn Anh H đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 21/4/2017. Hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Mỗi người sống mỗi nơi nên tình cảm vợ chồng bị chia cắt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên đề nghị được ly hôn với ông Nguyễn Anh H (NGUYEN H A).

Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc, nên bà xin được vắng mặt tại buổi xét xử và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì khác.

- Tại “Đơn xin giải quyết vắng mặt” ngày 20/6/2019 của ông Nguyễn Anh H đã được Lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại N, Hoa Kỳ hợp pháp hóa lãnh sự, ông H trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Huyền T kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian chung sống, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện tại ông sống bên Mỹ, bà T ở Việt Nam, mỗi người một nơi nên tình cảm bị chia cắt, mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, không thể hàn gắn. Nay bà Nguyễn Thị Huyền T đề nghị ly hôn ông đồng ý. Do bận công việc không thể về Việt Nam nên ông đề nghị Tòa án cho phép vắng mặt tất cả các buổi làm việc hòa giải công khai chứng cứ xét xử liên quan đến việc giải quyết vụ ly hôn giữa bà T và ông.

Ông đề nghị Tòa án không tiến hành tổng đạt tất cả các giấy tờ, thông báo, quyết định liên quan đến việc giải quyết vụ án. Đề nghị tổng đạt cho ông bản án quyết định cuối cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại thời điểm bà T nộp đơn xin ly hôn, ông Nguyễn Anh H (NGUYEN H A) đang sống tại Hoa Kỳ và có ý kiến gửi về Việt Nam được hợp pháp hóa lãnh sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo điểm b khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Nguyễn Thị Huyền T và bị đơn ông Nguyễn Anh H (NGUYEN H A) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn của ông Nguyễn Anh H (NGUYEN H A) được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật, nên căn cứ khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông H.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Huyền T kết hôn với ông Nguyễn Anh H (NGUYEN H A) trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 11 ngày 21/4/2017 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo bà T, ông H trình bày sau khi kết hôn quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, mỗi người sống mỗi nước tình cảm không còn nên không thể hàn gắn. Bà T và ông H đều khẳng định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Bà T xin ly hôn ông H đồng ý, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà T khai không có, không yêu cầu Tòa giải quyết. Tuy nhiên, ông Nguyễn Anh H có lời khai nhưng không có lời khai về con chung, tài sản chung, nợ chung. Nên không xem xét giải quyết, giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Huyền T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 469, Điều 470, Điều 474, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 123, Điều 124 và Điều 127 Luật hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Huyền T. Bà Nguyễn Thị Huyền T được ly hôn với ông Nguyễn Anh H (NGUYEN H A).

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Tách ra giải quyết bằng vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Huyền T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 005343 ngày 25/4/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được khấu trừ vào án phí bà T phải chịu. Bà T đã nộp đủ án phí.

Bà Nguyễn Thị Huyền T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Ông Nguyễn Anh H (NGUYEN H A) được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND huyện C, tỉnh Đồng Nai.
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Xuân Đào

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Vân – Vũ Thị Mùi

Phạm Thị Xuân Đào